

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *06* /2018/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 19 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, bổ sung Điều 1, Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn Cân đối ngân sách địa phương);

Xét Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung biểu ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Điều 1, Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương) như sau:

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư 21 công trình, dự án với tổng số vốn là 52.979 triệu đồng.

2. Bổ sung danh mục và phân bổ vốn đầu tư cho 62 công trình, dự án: Trong đó có 11 công trình, dự án trong danh mục và 51 công trình, dự án ngoài danh mục dự án đầu tư công trung hạn tại Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh, với tổng vốn đầu tư 50.979 triệu đồng, gồm:

a) 58 công trình, dự án quyết toán, hoàn thành còn thiếu vốn đầu tư 31.513 triệu đồng;

b) 04 công trình, dự án khởi công mới với số vốn đầu tư 19.466 triệu đồng.

3. Dự phòng vốn đầu tư: 2.000 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu số 01 kèm theo)

4. Điều chỉnh tên một số công trình, dự án và tên chủ đầu tư tại Biểu số 01 kèm theo Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Chi tiết theo biểu số 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khoá IX, kỳ họp thứ tám thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 4 năm 2018. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (Thành) uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng TH;
- Lưu VT, HS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du

Biểu số 01


DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 (NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG) ĐƯỢC GIAO TẠI BIỂU SỐ 01, NGHỊ QUYẾT SỐ 03/2017/NQ-HĐND NGÀY 11/4/2017 CỦA HĐND TỈNH

(Kèm theo Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)


Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: vốn CĐNS
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS												
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16		
A	NHÓM DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIÁM KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ															
I	Dự án không đầu tư															
1	Chợ Quang Thuận	2372a/QĐ-UBND ngày 31/10/2012	9.975	9.975	750	750	8.228	8.228	8.228			0	0	UBND huyện Bạch Thông		
II	Dự án đã quyết toán															
1	Trường THCS Chợ Rã, huyện Ba Bể	1951/QĐ-UBND ngày 23/11/2012	19.034	19.034	16.351	16.351	500	500	260			240	240	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh		
2	Trường THPT Chợ Đồn (gd2)	3785/QĐ-UBND ngày 14/12/2009	77.538	77.538	8.343	8.343	7.000	7.000	6.429			571	571	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh		
3	Dự án Tuyến đường từ 254B (Đại Sáo) -Khuổi Xóm-Pác Cộp, huyện Chợ Đồn	1236 ngày 30/7/2014	12.923	4.347	8.576	0	4.347	4.347	3.802			545	545	UBND huyện Chợ Đồn		
4	Dự án Đường Đôn Phong-Nặm Tộc, huyện Bạch Thông	1157 ngày 07/8/2015	9.998	1.000	6.000	0	3.998	1.000	439			3.559	561	UBND huyện Bạch Thông		
5	Dự án CNSH xã Chu Hương, Ba Bể	1820/QĐ-UBND, 25/10/2013	13.161	12.059	6.133		4.722	4.722	91			4.631	4.631	TT NSH&VSMTNT		


TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS			
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)									Trong đó: vốn CĐNS
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
6	Khắc phục hậu quả do cơn bão số 2 gây ra đối với các công trình phòng thủ của tỉnh năm 2014	1945/QĐ-UBND ngày 31/8/2014 5/9/2007	2.278	1.678	600		1.678	1.678	1.178		500	500	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	
7	Trụ sở UBND xã Thượng Ân	1848/QĐ-UBND ngày 29/10/2013	8.616	5.416	3.015		5.601	5.416	1.616		3.985	3.800	UBND huyện Ngân Sơn	
8	Cụm công trình thủy lợi huyện Chợ Mới	289/QĐ-UBND ngày 05/2/2010	31.655	3.413	25.243		3.413	3.413	2.136		1.277	1.277	UBND huyện Chợ Mới	
9	Xây dựng, cải tạo các hạng mục công trình phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Bắc Kạn năm 2016	1831/QĐ-UBND ngày 07/11/2016	5.346	5.346			5.346	5.346	46		5.300	5.300	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	
10	Kè chống xói lở bờ tả Sông Cầu thuộc Thôn Nà Di xã Dương Quang	1647/QĐ-UBND ngày 20/10/2015	10.635	8.635	2.000		7.572	7.572	812		6.760	6.760	UBND thành phố Bắc Kạn	
11	Kè chắn sạt lở đất khu dân cư thôn Hát Deng, trường PTDT Nội trú và trường TH thị trấn Yên Lạc	1978/QĐ-UBND ngày 02/12/2015	40.237	15.652	25.925	6.901	10.288	4.727	1.514		8.774	3.213	UBND huyện Na Ri	
12	Trạm y tế xã Cao Kỳ	739/QĐ-UBND ngày 16/5/2013	5.100	1.600	4.050	578	540	540	204		336	336	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
13	Điểm du lịch động Hua Mạ	1175/QĐ-UBND ngày 1/06/2009	6.288	1.257	800		1.257	1.257	1.129		128	128	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
14	Trường THCS Thượng Giáo, Ba Bè	2699/QĐ-UBND ngày 02/10/2003	11.114	200	10.642		200	200	11		189	189	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	

TT		Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bỏ tri đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016- 2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT											
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: vốn CĐNS
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
15	Đường Vũ Muộn - Cao Sơn - Côn Minh	518/QĐ- UBND ngày 31/3/2014	105.636	13.587	92.049		7.816	7.816	141		7.675	7.675	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	
16	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 258 từ Km 45 đến km 48	1515/QĐ- UBND ngày 22/11/2002	12.920	1.020	11.489		1.020	1.020	925		95	95	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
III	Dự án điều chỉnh nhu cầu sử dụng vốn								24.018					
1	Đầu tư trang thiết bị đo lường, thử nghiệm thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bắc Kạn		4.705	4.705			7.448	7.448	2.743		4.705	4.705	Sở KH-CN	
	Dự phòng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án Đầu tư trang thiết bị đo lường, thử nghiệm thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bắc Kạn						2.568	2.568	2.568		0	0		
2	Trường THCS Vân Tùng huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn		10.354	7.500			6.750	6.750	6.750		0	0	UBND huyện Ngân Sơn	
	Dự phòng đầu tư Trường THCS Vân Tùng huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn						2.000	2.000	2.000					
3	Trụ sở hợp khối Thị ủy - UBND thị xã Bắc Kạn	1787/QĐ- UBND ngày 30/10/2012	154.886	46.000	70.567	8.640	79.719	32.760	5.400		74.319	27.360	UBND thành phố Bắc Kạn	


TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT											
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: vốn CĐNS
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
4	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm chữa bệnh - giáo dục lao động xã hội	1902/QĐ-UBND ngày 16/8/2005	34.168	14.967	19.201		14.524	14.524	4.557		9.967	9.967	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
B	NHÓM DỰ ÁN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH TĂNG VỐN ĐẦU TƯ													
I	Dự án đã quyết toán													
1	Đầu tư nâng cấp và bổ sung thiết bị cho mạng thông tin Tỉnh ủy	1819/QĐ-UBND ngày 31/10/2012	6.533	3.000	2.971	2.971					20	20	20	VP Tỉnh ủy
2	Trụ sở làm việc HĐND - UBND thị trấn Phú Thông, huyện Bạch Thông	639/QĐ-UBND ngày 23/4/2007	4.721	4.721	2.518	2.518					156	156	156	UBND huyện Bạch Thông
3	Đường từ ngã ba đường Hùng Vương - Đội Kỳ đến đường Thanh niên, thị xã BK	1890/QĐ-UBND ngày 5/10/2001	2.408	2.408	1.758	1.758					317	317	317	UBND thành phố Bắc Kạn
4	Hệ thống cấp nước khu trung tâm VQG Ba Bể	1669/QĐ-UBND ngày 16/9/2011	8.080	8.080	7.851	7.851					65	65	65	Vườn Quốc gia Ba Bể
5	Bệnh viện đa khoa huyện Bạch Thông	2537 ngày 30/11/2010	34.041		30.352	30.352					439	439	439	UBND huyện Bạch Thông
6	Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Kạn	2579/QĐ-UBND ngày 11/10/2008	31.300	31.300	21.084	21.084					255	255	255	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh
7	Trường PTDTNT huyện Ngân Sơn	945/QĐ-UBND ngày 24/6/2013	39.608	18.170	9.832	9.832					231	231	231	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh

TT		Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT												
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS			
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
8	Tr. THPT Quảng Khê	01/QĐ-UBND ngày 2/1/2009	28.317	28.317	23.645	23.645					531	531	531	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
9	Kê đá trường THPT Nà Phặc	2413 ngày 9/7/2009	4.431	4.431	3.782	3.782	414	414			168	582	582	Sở GD-ĐT	
10	Trụ sở UBND xã Nguyên Phúc	2371a/QĐ-UBND ngày 31/10/2012	7.060	7.060	1.650	1.650	3.966	3.966			100	4.066	4.066	UBND huyện Bạch Thông	
11	Trường PTDT Nội trú tỉnh Bắc Kạn	Số 2426 28/12/2011	28.237	28.237	16.576		104	104			389	493	493	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
12	Bảo tồn, đầu tư và phát triển làng văn hóa dân tộc Tày bản Pác Ngòi, xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể	2112/QĐ-UBND ngày 19/10/2006	6.303	150	4.730		95	95			34	129	129	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
13	Hệ thống chiếu sáng động Hua Mạ, kè và sân trước cửa động, bãi đỗ xe điểm du lịch động Hua Mạ	2343/QĐ-UBND ngày 23/11/2007	5.420	64	4.663						64	64	64	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
14	Đường Cáp trạng xã Khang Ninh đến vườn Quốc gia Ba Bể	2494/QĐ-UBND ngày 31/12/2011	15.040	94	14.206						94	94	94	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
15	Di dời khẩn cấp và tái định cư ổn định cuộc sống 13 hộ dân vùng nguy cơ sạt lở cao xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể	1980/QĐ-UBND ngày 02/12/2010 của UBND huyện Ba Bể	8.748	8.748	7.873	7.873					706	706	706	UBND huyện Ba Bể	
16	Đường vào trụ sở khu liên cơ quan huyện Ba Bể	1229/QĐ-UBND ngày 6/6/2010	9.322	9.322	4.903	4.903					1.099	1.099	1.099	UBND huyện Ba Bể	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT												
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS			
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
17	Di dời tái định cư đảm bảo ổn định cuộc sống cho 28 hộ dân thôn Nà Cọ, xã Hoàng Trĩ, huyện Ba Bể	1588/QĐ-UBND ngày 25/8/2008	2.001	88	761						88	88	88	UBND huyện Ba Bể	
18	San nền HĐND-UBND huyện Ba Bể	2660/QĐ-UBND ngày 26/10/2005	7.022	7.022	3.285	3.285					1.361	1.361	1.361	UBND huyện Ba Bể	
19	Công trình cải tạo nâng cấp hồ chứa nước Khuổi Chanh, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông	291/QĐ-UBND ngày 14/02/2014	8.757	1.566	8.757		1.566	1.566			411	1.977	1.977	UBND huyện Bạch Thông	
20	Nhà thi đấu TDTT đa năng	444/QĐ-UB ngày 21/3/2005	79.998	9.747	69.450	8.000	1.747	1.747			389	2.136	2.136	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
21	Bệnh viện đa khoa huyện Chợ Đồn	2009/QĐ-UBND ngày 21/10/2008	74.313	21.935	52.378						8.524	8.524	8.524	UBND thành phố Bắc Kạn	
22	Nhà khoa xét nghiệm và hệ thống xử lý chất thải lỏng Y tế của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh Bắc Kạn	1976a/QĐ-UBND ngày 24/10/2011	7.272	2.772	4.795	295	1.750	1.750			90	1.840	1.840	TT Y tế dự phòng	
23	Trụ sở làm việc UBND xã Khang Ninh	734/QĐ-UBND ngày 18/6/2009 của UBND huyện Ba Bể	5.302	180	4.272						180	180	180	UBND huyện Ba Bể	
24	Khu nội trú trường THPT Yên Hân huyện Chợ Mới	1983/QĐ-UBND ngày 5/11/2014	27.038	27.038	20.663	20.663	244	244			305	549	549	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	

TT		Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS		
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS										
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
25	Trường tiểu học Đức Xuân, thị xã Bắc Kạn	1568/QĐ-UBND ngày 28/01/2001	6.194	6.194	5.209	5.209	105	105		297	402	402	UBND thành phố Bắc Kạn	
26	Nhà ở học viên trường Quân sự địa phương tỉnh - gđ chuẩn bị đầu tư	215/QĐ-UBND ngày 29/01/2008	3.798	39	50	50				39	39	39	Bộ Chỉ huy QS	
27	Xây dựng, nâng cấp và sửa chữa trụ sở Sở Giao thông Vận tải BK	2054/QĐ-UBND ngày 31/10/2011	6.976	14	5.063					14	14	14	Sở GT VT	
28	Đường từ Quốc lộ 3 qua nghĩa trang đến lâm trường xã Vân Tùng huyện Ngân Sơn	2165/QĐ-UBND ngày 31/10/2007	31.984	130	27.965		3.000			130	3.130	130	UBND huyện Ngân Sơn	
29	Cấp nước thị trấn Bằng Lũng huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn	1174/QĐ-UBND ngày 15/6/2006	7.504	12	7.381					12	12	12	Công ty nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh BK	
30	Thiết kế quy hoạch chi tiết sử dụng đất khu trung tâm dịch vụ du lịch và văn phòng Vườn QG Ba Bể	3051/QĐ-UBND ngày 02/12/2005	358	70	260					70	70	70	Vườn QG Ba Bể	
31	Đường Bản Tết - Khe Thi	305/QĐ-UBND ngày 15/3/2002	10.440	207	7.282					207	207	207	UBND huyện Chợ Mới	
32	Di dời 5 hộ dân ra khỏi vùng nguy cơ sạt lở cao tại thôn Nà Dầy, xã Thuần Mang, huyện Ngân Sơn	583/QĐ-UBND ngày 06/5/2015	883	125	696		4			125	129	125	UBND huyện Ngân Sơn	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng		
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS										
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
33	Lập dự án rà soát đầu tư và Xây dựng VQGBB giai đoạn 2005-2010	2766/QĐ-UBND ngày 26/11/2004	242	14	225	225					14	14	14	Vườn QG Ba Bể
34	Trường mầm non xã Đồng Phúc, huyện Ba Bể (điểm trường Tân Lùng)	1368/QĐ-UBND ngày 18/8/2014	1.122	56	906	906					56	56	56	UBND huyện Ba Bể
35	Khắc phục sạt lở trạm y tế xã Hương Nê huyện Ngân Sơn, tỉnh BK	760/QĐ-UBND ngày 05/6/2015	611	343	250						343	343	343	UBND huyện Ngân Sơn
36	Đường Liêm Thủy, Yên Cư	2585/QĐ-UBND ngày 07/12/2001	40.713	311	36.044						311	311	311	Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
37	Trụ sở UBND xã Văn Minh, huyện Na Rì	2048/QĐ-UBND ngày 28/9/2010	5.640	193	4.814						193	193	193	UBND huyện Na Rì
38	Trụ sở UBND xã Lương Thượng, huyện Na Rì	2051/QĐ-UBND ngày 28/9/2010	5.156	52	4.598						52	52	52	UBND huyện Na Rì
39	Đường GTNT xã Kim Hỷ, huyện Na Rì	2413/QĐ-UBND ngày 20/11/2008	26.551	110	22.677						110	110	110	UBND huyện Na Rì
40	Trụ sở UBND xã Yên Thịnh		7.341	170	6.820						170	170	170	UBND huyện Chợ Đồn
41	Di dân TDC xã Khang Ninh huyện Ba Bể thuộc dự án xây dựng công trình thủy điện Tuyên Quang	109/QĐ-UBND ngày 29/01/2004	35.638	2.655	30.766			103			2.655	2.758	2.655	UBND huyện Ba Bể

TT		Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT												
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS			
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
42	Đường đi bộ tuần tra bảo vệ rừng kết hợp du lịch sinh thái đoạn Nà Mằm - Lũng Chù	3006/QĐ-UBND ngày 29/11/2005	398	12	343						12	12	12	Vườn QG Ba Bể	
43	Đường Nội thị song song với đường Trường Chinh - TX Bắc Kạn	555/QĐ-UBND ngày 01/8/1998	6.641	119	5.437						119	119	119	UBND TP	
44	DA đầu tư hệ thống thiết bị Phát thanh truyền hình tiếng dân tộc cho đài PT-TH tỉnh	2731/QĐ-UBND ngày 31/10/2005	18.124	16	15.819		2.000				16	2.016	16	Đài PT-TH	
45	DA đầu tư mở rộng DA thành phần thuộc DA "Mở rộng mạng phủ sóng phát thanh các chương trình VH-XH và các chương trình bằng tiếng dân tộc khu vực trung du và miền núi Bắc Bộ, gđ 2006-2010 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	1118/QĐ-UBND ngày 19/7/2007	9.100	25	8.879						25	25	25	Đài PT-TH	
46	Dự án đầu tư nâng cấp đồng bộ hệ thống thiết bị truyền hình cho Đài Phát thanh và Truyền hình các huyện	744/QĐ-UBND ngày 14/4/2009	18.084	13	6.919		75				13	88	13	Đài PT-TH	
47	Đường GTNT bán Chang-thôn I Đại Sáo, huyện Chợ Đồn	3853/QĐ-UBND ngày 21/12/2009	10.306	390	9.170						390	390	390	UBND huyện Chợ Đồn	
48	Đường Nặm Mây- Khuổi Pục (đoạn Cỏ Linh- Khuổi Pục)	1603/QĐ-UBND ngày 21/7/2005	30.547	105	28.169						105	105	105	UBND huyện Pác Nặm	

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT												
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS			
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
49	Di dân TĐC khẩn cấp ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở huyện Pác Nặm	2739/QĐ-UBND ngày 01/11/2005	22.241	123	16.849						123	123	123	UBND huyện Pác Nặm	
50	Cụm công trình thủy lợi huyện Pác Nặm		19.962	843	17.147						843	843	843	UBND huyện Pác Nặm	
51	Công trình nước sinh hoạt tập trung thôn Bản Nhượng xã Bản Thi		1.217	215	900						215	215	215	UBND huyện Chợ Đồn	
52	Đường GTNT từ Lương Bằng đến Khuôn Tôm, huyện Chợ Đồn		10.306	390	9.170						390	390	390	UBND huyện Chợ Đồn	
53	Phương án bố trí dân cư xen ghép giai đoạn 2014 – 2015 (đợt 1)	636/QĐ-UBND ngày 15/5/2015	2.345	53	2.052						53	53	53	Chi cục phát triển nông thôn	
54	Hệ thống cấp thoát nước và vệ sinh thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể	54/QĐ-UBND ngày 10/01/2008	9.870	58	7.625						58	58	58	Công ty CP cấp thoát nước BK	
55	Di dân tái định cư vùng sạt lở xã Nhận Môn- Pác Nặm	2739/QĐ-UBND ngày 01/11/2005 397/QĐ-UBND ngày 15/3/2011	24.241	123	16.903						123	123	123	UBND huyện Pác Nặm	
56	Tượng đài chiến thắng tỉnh Bắc Kạn	3835/QĐ-UBND ngày 18/12/2009	14.618	14.618	12.118	12.118	859	859			146	1.005	1.005	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
57	Trường THPT Chuyên Bắc Kạn	1790/QĐ-UBND ngày 04/11/2015	66.023	66.023	57.451	57.451	1.970	1.970			4.354	6.324	6.324	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
II	Dự án hoàn thành										3.712				



TT	Quyết định đầu tư	TMĐT		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh		Kế hoạch năm trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh		Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn CĐNS	Giảm	Tăng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)			Trong đó: vốn CĐNS
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	Đường từ ngã ba tỉnh uỷ đến đường Nguyễn Văn Tố và hạ tầng nhà công vụ Tỉnh uỷ	724/QĐ-UBND ngày 24/5/2016	400.190	40.874	311.351	2.035	50.000			3.712	3.712	3.712	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
III	Dự án khởi công mới		52.266	22.866	0	0	0	0	0	19.466				
1	Đầu tư xây dựng mới và nâng cấp các Đài truyền thanh cơ sở thuộc các xã phần đầu đạt các tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2017 và năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	1777/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	2.563	2.563						2.563	2.563	2.563	Sở TT và TT	
2	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thượng Ân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	1799/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	6.903	6.903						6.903	6.903	6.903	UBND huyện Ngân Sơn	
3	Hội trường tỉnh Bắc Kạn	277/QĐ-UBND ngày 22/2/2018	34.000	8.000						4.600	4.600	4.600	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	
4	Trụ sở UBND xã Yên Dương	2984/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	8.800	5.400						5.400	5.400	5.400	UBND huyện Ba Bể	
C	DỰ PHÒNG									2.000				

Biểu số 02




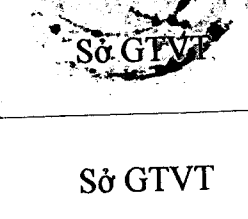
ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ NỘI DUNG TẠI BIỂU SỐ 01 NGHỊ QUYẾT SỐ 03/2017/NQ-HĐND NGÀY 11/4/2017 CỦA HĐND TỈNH

Kèm theo Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 4 năm 2018 của HĐND tỉnh

TT	Nội dung tại Biểu số 01, Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (nguồn vốn Cân đối ngân sách địa phương)		Nội dung điều chỉnh	
	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Danh mục dự án	Chủ đầu tư
1	2	3	4	5
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đảng tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2020	VP Tỉnh ủy
2	Trường PTDT Nội trú huyện Ba Bể	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường PTDT Nội trú huyện Ba Bể	Sở GD-ĐT
3	Trường THPT Yên Hân. Hạng mục nhà hiệu bộ, nhà vệ sinh, cấp điện ngoài nhà	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường THPT Yên Hân. Hạng mục nhà hiệu bộ, nhà vệ sinh, cấp điện ngoài nhà	Sở GD-ĐT
4	Trường THCS Nà Khoang, huyện Ngân Sơn	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường THCS Nà Khoang, huyện Ngân Sơn	Sở GD-ĐT
5	Phòng chống môi công trình cải tạo trụ sở làm việc Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Phòng chống môi công trình cải tạo trụ sở làm việc Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Kạn	Sở GD-ĐT
6	Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (Các công trình đã phê duyệt quyết toán 45 gói thầu)	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (Các công trình đã phê duyệt quyết toán 45 gói thầu)	Sở GD-ĐT

7	Dự án Phát triển Giáo dục THCS II	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Dự án Phát triển Giáo dục THCS II	Sở GD-ĐT
8	Dự án phát triển giáo dục THCS vùng khó khăn nhất	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Dự án phát triển giáo dục THCS vùng khó khăn nhất	Sở GD-ĐT
9	Trường THCS Bộc Bó, huyện Pác Nặm, HM: Nhà lớp học 01 phòng	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường THCS Bộc Bó, huyện Pác Nặm, HM: Nhà lớp học 01 phòng	Sở GD-ĐT
10	Trường THCS Nhận Môn, huyện Pác Nặm, HM: Nhà lớp học 03 phòng học	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường THCS Nhận Môn, huyện Pác Nặm, HM: Nhà lớp học 03 phòng học	Sở GD-ĐT
11	Trường THCS Bằng Thành, huyện Pác Nặm, HM: Nhà lớp học 02 phòng học	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường THCS Bằng Thành, huyện Pác Nặm, HM: Nhà lớp học 02 phòng học	Sở GD-ĐT
12	Trường THPT Quảng Khê (bậc THCS) Nhà lớp học 02 phòng học	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường THPT Quảng Khê (bậc THCS) Nhà lớp học 02 phòng học	Sở GD-ĐT
13	Kè đá trường THPT Nà Phặc	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Kè đá trường THPT Nà Phặc	Sở GD-ĐT
14	Trường THPT Nà Phặc. Hạng mục San nền, hạ tầng kỹ thuật	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trường THPT Nà Phặc. Hạng mục San nền, hạ tầng kỹ thuật	Sở GD-ĐT
15	Nâng cấp, cải tạo Trường tiểu học và THCS Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm	UBND huyện Pác Nặm	Trường tiểu học và THCS Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm	UBND huyện Pác Nặm
16	Trường mầm non Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm	UBND huyện Pác Nặm	Trường mầm non xã Giáo Hiệu, huyện Pác Nặm	UBND huyện Pác Nặm
17	Dự án Đường giao thông nông thôn Bằng Lũng-Đại Sảo, huyện Chợ Đồn	Sở GTVT	Dự án Đường giao thông nông thôn Bằng Lũng-Đại Sảo, huyện Chợ Đồn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
18	Dự án Nâng cấp, cải tạo ĐT 255, huyện Chợ Đồn	Sở GTVT	Dự án Nâng cấp, cải tạo ĐT 255, huyện Chợ Đồn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
19	Dự án mua sắm trang thiết bị Y tế bệnh viện đa khoa huyện Chợ Mới	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Dự án mua sắm trang thiết bị Y tế bệnh viện đa khoa huyện Chợ Mới	Sở Y tế

20	Mở nền đường khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT năm 2013 tại Km19+910 ĐT257B, tỉnh Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Mở nền đường khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT năm 2013 tại Km19+910 ĐT257B, tỉnh Bắc Kạn	Sở GTVT
21	Khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT bước 1 đợt 1 năm 2013 trên tuyến đường ĐT251; ĐT252; ĐT252B; ĐT253; ĐT254; ĐT254B; ĐT255; ĐT255B	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT bước 1 đợt 1 năm 2013 trên tuyến đường ĐT251; ĐT252; ĐT252B; ĐT253; ĐT254; ĐT254B; ĐT255; ĐT255B	Sở GTVT
22	Đường Bằng Lũng - Bản Tàn - Bằng Lãng	UBND huyện Chợ Đồn		
23	Khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT bước 1 đợt 1 năm 2013 trên tuyến đường ĐT256, tỉnh Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT bước 1 đợt 1 năm 2013 trên tuyến đường ĐT256, tỉnh Bắc Kạn	Sở GTVT
24	Khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT bước 1 đợt 1 năm 2013 trên tuyến đường ĐT259 và ĐT259B	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khắc phục hậu quả bảo lụt, ĐBGT bước 1 đợt 1 năm 2013 trên tuyến đường ĐT259 và ĐT259B	Sở GTVT
25	Khắc phục hậu quả bảo, lụt, đảm bảo giao thông bước 1, đợt 3 năm 2013 tại Km19+370 ĐT258	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khắc phục hậu quả bảo, lụt, đảm bảo giao thông bước 1, đợt 3 năm 2013 tại Km19+370 ĐT258	Sở GTVT
26	Xây dựng hệ thống tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao đường Hùng Vương với đường Thành Công; Sơn đường tại nút giao giữa đường Trường Chinh với Dương Mạc Hiếu và nút giao giữa đường Phùng Chí Kiên với đường Kom Tum và đường Trường Chinh	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Xây dựng hệ thống tín hiệu điều khiển giao thông tại nút giao đường Hùng Vương với đường Thành Công; Sơn đường tại nút giao giữa đường Trường Chinh với Dương Mạc Hiếu và nút giao giữa đường Phùng Chí Kiên với đường Kom Tum và đường Trường Chinh	Sở GTVT
27	Mua sắm TTB Y tế và hệ thống xử lý chất thải cho Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Mua sắm TTB Y tế và hệ thống xử lý chất thải cho Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS	Sở Y tế
28	Hệ thống cấp nước và vệ sinh các TYT (năm 2010)	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Hệ thống cấp nước và vệ sinh các TYT (năm 2010)	Sở Y tế

29	Khắc phục hậu quả bão lụt, ĐBGT bước 1 đợt 2 năm 2013 trên tuyến đường ĐT258, tỉnh Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khắc phục hậu quả bão lụt, ĐBGT bước 1 đợt 2 năm 2013 trên tuyến đường ĐT258, tỉnh Bắc Kạn	
30	Khắc phục hậu quả bão lụt, ĐBGT bước 1 đợt 3 năm 2013 trên tuyến đường ĐT258, tỉnh Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Khắc phục hậu quả bão lụt, ĐBGT bước 1 đợt 3 năm 2013 trên tuyến đường ĐT258, tỉnh Bắc Kạn	
31	Mở nền đường khắc phục hậu quả bão lụt, ĐBGT năm 2013 tại Km5+400 ĐT258, tỉnh Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Mở nền đường khắc phục hậu quả bão lụt, ĐBGT năm 2013 tại Km5+400 ĐT258, tỉnh Bắc Kạn	Sở GTVT
32	Sửa chữa, bổ sung thiết bị hội trường lớn và trụ sở các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Sửa chữa, bổ sung thiết bị hội trường lớn và trụ sở các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy Bắc Kạn	VP Tỉnh ủy
33	Các công trình khắc phục HQBL, ĐBGT năm 2014, năm 2015	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Các công trình khắc phục HQBL, ĐBGT năm 2014, năm 2015	Sở GTVT
34	Cải tạo đường Hảo Nghĩa- Liêm Thủy.	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Cải tạo đường Hảo Nghĩa- Liêm Thủy.	UBND huyện Na Rì
35	Trạm y tế xã Cao Kỳ	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trạm y tế xã Cao Kỳ	Sở Y tế
36	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 257	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 257 Bắc Kạn – Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
37	Kè chống sạt lở xói mòn bờ sông thuộc dự án TT Buốc Lôm	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Kè chống sạt lở xói mòn bờ sông thuộc dự án TT Buốc Lôm	Sở VH TT&DL
38	Bổ sung trang thiết bị và xây dựng mạng tin học Bệnh viện đa khoa tỉnh	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Bổ sung trang thiết bị và xây dựng mạng tin học Bệnh viện đa khoa tỉnh	Bệnh viện đa khoa tỉnh
39	Hỗ trợ GPMB Xử lý điểm đen đoạn từ Km192+300-Km193+250 trên QL3	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Hỗ trợ GPMB Xử lý điểm đen đoạn từ Km192+300-Km193+250 trên QL3	Sở GTVT

40	Dự án bố trí dân cư khẩn cấp và đặc biệt khó khăn thôn Nà Tu, xã Cẩm Giang, huyện Bạch Thông	Sở NN&PTNT	Dự án bố trí dân cư khẩn cấp và đặc biệt khó khăn thôn Nà Tu, xã Cẩm Giang, huyện Bạch Thông	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh
41	Trạm y tế thị trấn Yên Lạc	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh	Trạm y tế thị trấn Yên Lạc	Sở Y tế
42	Sửa chữa đập tràn Bản Pjạc, xã Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	Vườn Quốc gia Ba Bể	Sửa chữa đập tràn Bản Pjạc, xã Quảng Khê, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
43	Khắc phục sạt lở đất khu dân cư Nà Cáy, thôn Thôm Mò, huyện Bạch Thông	Sở NN&PTNT	Khắc phục sạt lở đất khu dân cư Nà Cáy, thôn Thôm Mò, huyện Bạch Thông	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh
44	Sửa chữa, nâng cấp an toàn đập	Sở NN&PTNT	Sửa chữa, nâng cấp an toàn đập	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh
45	Dự án quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)	Sở GTVT	Dự án Xây dựng cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)	Sở GTVT